

Số: 111/2024/QĐST-HNGĐ

Đô Lương, ngày 30 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào D – sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Ngọc T – sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào D và Chị Phạm Thị Ngọc T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào D và chị Phạm Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu **Đào Thị Bảo Q**, sinh ngày 24/3/2013 cho chị **Phạm Thị Ngọc T** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu **Đào Danh P**, sinh ngày 24/5/2023 cho anh **Đào Danh Tùng** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh **Đào Danh T1** và chị **Phạm Thị Ngọc T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh **Đào Danh T1** và chị **Phạm Thị Ngọc T** có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản trở. Anh **Đào Danh T1** và chị **Phạm Thị Ngọc T** không được lạm dụng việc thăm nom con chung để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định.

- Về tài sản và các khoản nợ: Anh **Đào Danh Tùng** và Chị **Phạm Thị Ngọc T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh **Đào Danh Tùng** tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009525 ngày 07/6/2024 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương. Trả lại Anh **Đào Danh Tùng** 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND xã Đông Sơn;
- THADS huyện Đô Lương.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Đạt**

